

Số: 02/BC- THS2NS

Na Sang, ngày 6 tháng 8 năm 2024.

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**I. THÔNG TIN CHUNG****1. Tên cơ sở giáo dục**

Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang

**2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)**

Địa chỉ: Bản Na Sang - xã Na Sang - huyện Mường Chà- tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0392230 974

Website: <https://thso2nasang.edu.vn/>**3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có)**

Loại hình: Trường tiểu học công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà.

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục**

**4.1.Sứ mạng:** Xây dựng môi trường học tập có nền nếp, kỷ luật, trách nhiệm, văn minh và chất lượng tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển phẩm chất, năng lực, tài năng và tư duy sáng tạo. Phát huy truyền thống của xã Na Sang có bề dày lịch sử, có truyền thống hiếu học và có nhiều học sinh đỗ đạt; là nơi để các bậc cha mẹ học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình học tập rèn luyện để trở thành người công dân có ích, góp phần xây dựng tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tạo một môi trường giáo dục mang tính nhân văn, giúp các em học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình, với một khả năng ứng xử văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp lịch sự văn minh, tiếp thu nhanh chóng kiến thức mới mẻ, các mô hình áp dụng giảng dạy tại Việt Nam.

**4.2.Tầm nhìn:** Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang là một trong những trường Tiểu học gần với Thị trấn huyện Mường Chà. Chất lượng giáo dục của nhà trường có nhiều chuyển biến tích cực. Đây là ngôi trường mà học sinh luôn lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang trở thành một trường học có chất lượng cao, trường được công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1; trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2; Trường đào tạo những

học sinh có phẩm chất, năng lực, đạt về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự phát triển của huyện Mường Chà.

#### **4.3. Hệ thống giá trị cơ bản**

Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

#### **4.4. Mục tiêu của cơ sở giáo dục:**

Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường công tác quản lý chất lượng giáo dục đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh. Thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ứng dụng công tác chuyển đổi số trong dạy - học và công tác quản lý. Áp dụng các tiêu chí vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy. Xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, tổ chức tốt các hoạt động vui chơi tập thể và các hoạt động ngoại khóa, giáo dục truyền thống, thực hiện tốt phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

Xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, không bạo lực; tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn học đường cho học sinh. Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho việc xây dựng và nâng cấp cơ sở giáo dục. Xây dựng thương hiệu giáo dục, là nơi tin cậy cho phụ huynh và học sinh lựa chọn tham gia học tập.

### **5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:**

#### **Lịch sử hình thành**

Trường tiểu học số 2 Na Sang được chia tách từ trường Tiểu học Na Sang từ năm 2009, đến ngày 01 tháng 5 năm 2020 trường đổi tên thành Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang, huyện Mường Chà theo Quyết định số 1482/QĐ- UBND ngày 30 tháng 03 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà.

#### **Quá trình phát triển**

Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang được xây dựng và sửa chữa qua nhiều năm trường có 1 điểm trường chính và 05 điểm trường lẻ. Điểm chính của trường có diện tích 2.203,2m<sup>2</sup>, 05 điểm trường (điểm trường Na pheo có diện tích 347,9 m<sup>2</sup>; điểm trường Pu Ca có diện tích 720 m<sup>2</sup>; điểm trường Huổi Xuân có diện tích 499.1m<sup>2</sup>; điểm trường Huổi xưa có diện tích 764,9 m<sup>2</sup>.

Hiện nay, điểm trường chính trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang được xây dựng theo các khu: khu vực phòng học dãy nhà Nhật xây dựng, các phòng chức năng, diện tích sân chơi. Trường được xây dựng điểm chính theo mô hình 04 dãy nhà cấp 4, gồm có 09 phòng học, 01 phòng hội đồng, 02 phòng bộ môn, 01 phòng Đội; 03 phòng làm việc, ...vv. Các lớp học đều thoáng mát, yên tĩnh tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập; 05 điểm trường, điểm trường Pu Ca, Huổi Xuân, Huổi Xưa có 02 phòng học và diện tích sân chơi; Điểm trường Na Sang 2 có 01 phòng học và đủ diện tích sân chơi, bãi tập cho

Học sinh học tập, vui chơi.

### Tình hình học sinh qua các năm:

Năm học	Số lớp					TS số lớp	TS học sinh
	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5		
2020- 2021	5	5	2	2	2	16	298
2021- 2022	5	5	2	2	2	16	309
2022- 2023	4	4	2	2	2	14	328
2023- 2024	4	4	2	2	2	14	334
2024- 2025	4	3	3	2	2	14	339

### Tình hình cán bộ giáo viên qua các năm

Năm học	Số cán bộ QL	Số giáo viên	Số nhân viên	Trình độ Đại học	Trình độ Cao đẳng	Trình độ trung cấp	Chưa qua đào tạo
2020- 2021	3	26	6	23	5	4	2
2021- 2022	3	25	6	22	5	4	2
2022- 2023	3	21	6	20	4	3	2
2023- 2024	3	21	6	24	0	3	2
2024- 2025	2	21	6	25	0	2	2

Sự phát triển của nhà trường không thể không nói đến vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Từ khi thành lập trường được sự quan tâm của Đảng ủy xã Na Sang đã thành lập chi bộ trường PTDTBT tiểu học số 2 Na Sang. Ban đầu chi bộ có 9 đồng chí là các giáo viên. Đến nay sau hơn 15 năm chi bộ đã có 20 đảng viên. Chi bộ tham gia tích cực các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước, tuyên truyền và chỉ đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của mình.

Năm 2023 chi bộ trường PTDTBT tiểu học số 2 Na Sang là một trong các chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công đoàn nhà trường đã phát huy được vai trò của mình trong việc chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công đoàn là nơi gửi gắm tâm tư, nguyện vọng của anh chị em, đồng thời tổ chức cho cán bộ, giáo viên hưởng ứng các cuộc thi đua, các cuộc vận động của ngành. Tuy không thường xuyên nhưng công đoàn nhà trường đã tổ chức các giải thể thao: bóng chuyền hơi, cầu lông,... nhằm tạo sân chơi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong những dịp thích hợp.

Quá trình hình thành và phát triển của trường PTDTBT tiểu học số 2 Na Sang luôn được sự quan tâm của Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà. Đảng ủy, UBND xã Na Sang luôn quan tâm chỉ đạo chi bộ nhà trường trong công tác Đảng, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong xã phối hợp với nhà trường trong các hoạt động trên địa bàn xã. Về mặt an ninh-trật tự trường thuộc địa bàn đảm bảo của công an xã, nên trong suốt quá trình phát triển của mình đã cùng với trường phối hợp rất tốt trong việc đảm bảo môi trường an ninh-trật tự.

**6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.**

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Thị Mai Anh  
Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: Bản Na Sang, xã Na Sang, huyện Mường Chà- tỉnh Điện Biên

Số điện thoại: 0392 230 974

Gmail: anhnt.thhitran.muongcha@dienbien.edu.vn

**7. Tổ chức bộ máy**

**a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục .**

Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang, huyện Mường Chà được thành lập từ ngày 01/05/2020 theo Quyết định số 1482/QĐ- UBND ngày 30 tháng 03 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà, trường đặt tại Bản Na Sang- Xã Na Sang- huyện Mường Chà- tỉnh Điện Biên.

**b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường**

Quyết định số 5498/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập Hội đồng trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang nhiệm kỳ 2023-2028. ( Năm học này chưa kiện toàn)

Danh sách Hội đồng trường:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh HĐ
1	Bà: Lê Thị Đặng	BTCB- Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Bà: Hà Thị Thu Hiệp	Phó Hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ
3	Trần Thanh Dung	Giáo viên	Thư ký
4	Ông: Lê Ngọc Tường	Chủ tịch công đoàn	Ủy viên
5	Ông: Bùi Văn Chung	Bí thư Đoàn TN	Ủy viên
6	Ông: Cháng A Nủ	Phó Chủ tịch UBND xã	Ủy viên
7	Bà: Nguyễn Thị Loan	Tổ trưởng CM khối 1	Ủy viên
8	Bà: Trương Thị Hương	Tổ trưởng CM khối 2,3	Ủy viên
9	Bà: Nông Thị Tuyết	Tổ trưởng CM khối 4,5	Ủy viên
10	Ông: Tòng Văn Thành	Tổ trưởng Tổ văn phòng	Ủy viên
11	Trưởng Ban DDCMHS của trường	Nông Thị Ngoan	Ủy viên

**c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục.**

Quyết định điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng: Quyết định số 5740/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Mường Chà Về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý.

Quyết định bổ nhiệm lại phó Hiệu trưởng: Quyết định số 1924/QĐ-UBND ngày 01/6/2020 của UBND huyện Mường Chà Về việc bổ nhiệm viên chức quản lý.

**d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.**

**Cơ chế hoạt động của trường:**

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục:**

Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang, huyện Mường Chà được thành lập từ ngày 01/05/2020 theo Quyết định số 1482/QĐ- UBND ngày 30 tháng 03 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Chà, trường đặt tại Bản Na Sang- Xã Na Sang- huyện Mường Chà- tỉnh Điện Biên. Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, khung cảnh đẹp.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

- Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo văn bản quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập GDTH-XMC trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho GV, nhân viên, HS tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý, bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HDGD theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

**Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:**

+ 01 Hội đồng trường với 10 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 01 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 20 đảng viên.

+ Tổ chức Công đoàn có 29 công đoàn viên.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 10 đoàn viên

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn: 3 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

**đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường**

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	SĐT	Thư điện tử
1	Nguyễn Thị Mai Anh	Hiệu trưởng	03920230 974	anhnt.ththitran.muongcha@dienbien.edu.vn
2	Trần Thị Lụa	PHT	0972241298	luatt.thso2nasang.muongcha@dienbien.edu.vn

Địa chỉ nơi làm việc: Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang - Bản Na Sang - Xã Na Sang- huyện Mường Chà- tỉnh Điện Biên.

**8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục**

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

**Chiến lược phát triển nhà trường:**

Kế hoạch số 09/PTDTBT THS2NS ngày 28/4/2021 Kế hoạch chiến lược phát triển trường PTDTBT TH số 2 Na Sang giai đoạn 2021- 2025.

**Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục:** Quyết định số 271/QĐ-THS2NS ngày 25/10/2023 về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2023-2024.

**II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN**

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo:

Stt	Tên vị trí việc làm	Số lượng người được giao	Số người làm việc hiện tại				Trình độ		
			Tổng số	Biên chế	HD 68	HD hỗ trợ phục vụ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
<b>I. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý</b>									
1	Hiệu trưởng	1	1	1			1		
2	Phó hiệu trưởng	2	1	1			1		
<b>II. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành</b>									
1	GVTH hạng I	0	0	0			0		
2	GVTH hạng II	6	6	6			6		
3	GVTH hạng III	17	17	17			17	0	0
4	TB-TN	1	1	1			1		
5	Giáo vụ	0	0	0			0		
6	Tư vấn học sinh	0	0	0			0		
7	HT người KT	0	0	0			0		
<b>III. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung</b>									
1	Thư viện	0	0	0					
2	Kế toán	1	1	1			1		
3	Văn thư	1	1	1					1
4	Thủ quỹ	0	0	0			0		
5	Y tế	1	1	1			0	0	1
<b>IV. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ</b>									
1	NV bảo vệ	2	2		2		0	0	0
2	NV phục vụ	3	3			3	0	0	0

Có 21/21 Gv giáo viên đạt chuẩn đạt 100%

Các giáo viên, nhân viên 100% hoàn thành bồi dưỡng hằng năm.

### III. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TÀI LIỆU HỌC TẬP DÙNG CHUNG

a) Về cơ sở vật chất:

Stt	Các chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo

1	Diện tích đất điểm trường chính/ người học (m <sup>2</sup> )	2.203,2m <sup>2</sup> /252 người	
2	Diện tích đất điểm trường Na phero/ người học ( m <sup>2</sup> )	347,9 m <sup>2</sup> /20 người	
3	Diện tích đất điểm trường Pu Ca/ người học ( m <sup>2</sup> )	720 m <sup>2</sup> /18 người	
4	Diện tích đất điểm trường Huôi Xuân/ người học ( m <sup>2</sup> )	499.1 m <sup>2</sup> /16 người	
5	Diện tích đất điểm trường Huôi xưa/ người học ( m <sup>2</sup> )	764,9 m <sup>2</sup> /18 người	
6	Diện tích đất điểm trường Na Sang2/người học ( m <sup>2</sup> )	587.9 m <sup>2</sup> /13 người	
7	Số bộ sách/ người học	339 bộ/339 người	
8	Số thiết bị/ người học	339/339 người	

Loại phòng ( nhà)	Tổng số	Phân loại			Ghi chú
		Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	
Phòng học	14	4	9	0	
Phòng học bộ môn	2	1	1	0	
Phòng chức năng	0			0	
Phòng hội đồng	1	1		0	
Phòng thiết bị	1	1	0	0	
Phòng thư viện	1	1	0	0	
Phòng y tế	1		1	0	
Phòng hành chính	1		1	0	
Phòng bảo vệ	1		1	0	
Phòng công vụ	4		4	0	
Công trình vệ sinh	7	1	6		
Bếp ăn	1			1	

\* Thiết bị dạy học

Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
Máy tính phục vụ học tập	11	
Máy tính dùng cho quản lý	4	
Máy tính phục vụ văn phòng	01	
Máy chiếu	12	
Máy phô tô	1	
Bảng lớp	21	
Bộ bàn ghế dành cho giáo viên	16	
Bộ bàn ghế dành cho học sinh	170	



Sách giáo khoa	339	
Thiết bị dạy học GV	31	
Thiết bị học tập HS	87	

c) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Lớp 1: Theo Báo cáo số 748/BC-SGDĐT ngày 04/05/2020 báo cáo về việc kết quả lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 năm học 2020- 2021.

- Lớp 2: Theo Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 3: Theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 4: Theo Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Lớp 5: Theo Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 5 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá: Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục:

Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo các văn bản hướng dẫn, ngày 07/07/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Quyết định công nhận đạt kiểm định mức độ 2: Quyết định số 2254/Q.Đ-SGDĐT ngày 07/07/2020.

Hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để khắc phục những hạn chế nhằm đưa phong trào dạy và học của nhà trường ngày được nâng lên.

Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1:

+ Tổng số các tiêu chí đạt:  $27/27 = 100\%$

+ Tổng các tiêu chí không đạt:  $0/27 = 0\%$

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 2:

+ Tổng số các tiêu chí đạt:  $27/27 = 100\%$

+ Tổng các tiêu chí không đạt:  $0/27 = 0\%$

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 3:

Các tiêu chí Đạt mức 3: 3/19 tỷ lệ 21,1%

#### 1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả	
	Không đạt	Đạt

		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				-
Tiêu chí 1.1		X	X	-
Tiêu chí 1.2		X	X	-
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	-
Tiêu chí 1.5		X	X	-
Tiêu chí 1.6		X	X	-
Tiêu chí 1.7		X	X	-
Tiêu chí 1.8		X	X	-
Tiêu chí 1.9		X	X	-
Tiêu chí 1.10		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1		X	X	-
Tiêu chí 2.2		X	X	
Tiêu chí 2.3		X	X	-
Tiêu chí 2.4		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1		X	X	-
Tiêu chí 3.2		X	X	-
Tiêu chí 3.3		X		-
Tiêu chí 3.4		X	X	-
Tiêu chí 3.5		X	X	-
Tiêu chí 3.6		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1		X	X	-
Tiêu chí 4.2		X	X	-
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1		X	X	-
Tiêu chí 5.2		X	X	-
Tiêu chí 5.3		X	X	-
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

**Kết quả:** Đạt mức 2

**2. Kết luận:** Trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang đạt kiểm định CLGD Cấp độ 2, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

**V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

## 1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

- Kết quả tuyển sinh: Năm học 2023-2024 nhà trường tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 67 HS. Toàn trường có 14 lớp với tổng số học sinh các khối là:

Khối lớp	Số HS	Số lớp	Trong đó		
			Nữ	Dân tộc	KT
1	67	4	33	65	2
2	75	4	29	73	4
3	64	2	25	64	0
4	67	2	35	67	2
5	61	2	28	59	0
<b>Toàn trường</b>	<b>334</b>	<b>14</b>	<b>150</b>	<b>328</b>	<b>8</b>

- Số học sinh chuyên trường và tiếp nhận học sinh tại trường

Khối lớp	Đầu năm số HS	Chuyển đến số HS	Chuyển đi số HS
1	67	0	0
2	75	0	0
3	64	0	0
4	67	0	0
5	61	0	0
<b>Toàn trường</b>	<b>334</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

## 2. Thống kê kết quả đánh giá theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp

- Khối lớp 1, 2, 3, 4: Có 273 HS được đánh giá

- Kết quả về năng lực (đối với lớp 1,2,3,4)

TT	Năng lực	TSHS	Tốt		Đạt		CCG	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tự chủ và tự học	273	152	55,7	121	44,3	0	0
2	Giao tiếp và hợp tác	273	152	55,7	121	44,3	0	0
3	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	273	150	54,9	123	45,1	0	0
4	Ngôn ngữ	273	151	55,3	121	44,3	1	0,37
5	Tính toán	273	155	56,8	117	42,9	1	0,37
6	Khoa học	273	156	57,1	117	42,9	0	0
7	Thẩm mỹ	273	159	58,2	114	41,8	0	0
8	Thể chất	273	159	58,2	114	41,8	0	0
9	Tin học	131	79	60,3	52	39,7	0	0
10	Công nghệ	131	79	60,3	52	39,7	0	0

- Kết quả về năng lực (đối với lớp 5)

TT	Năng lực	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tự phục vụ, tự quản	61	35	57,4	26	42,6	0	0
2	Hợp tác	61	34	55,7	27	44,3	0	0
3	Tự học và giải quyết vấn đề	61	35	57,4	26	42,6	0	0

**Kết quả về phẩm chất(đối với lớp 1,2,3,4)**

TT	Phẩm chất	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Yêu nước	273	150	54,9	123	45,1	0	0
2	Nhân ái	273	151	55,3	122	44,7	0	0
3	Chăm chỉ	273	153	56,0	120	44,0	0	0
4	Trung thực	273	154	56,4	119	43,6	0	0
5	Trách nhiệm	273	146	53,5	127	46,5	0	0

**- Kết quả về phẩm chất(đối với lớp 5)**

TT	Phẩm chất	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Chăm học, chăm làm	61	37	60,7	24	39,3	0	0
2	Tự tin, trách nhiệm	61	34	55,7	27	44,3	0	0
3	Trung thực, kỉ luật	61	38	62,3	23	37,7	0	0
4	Đoàn kết, yêu thương	61	39	63,9	22	36,1	0	0

**- Chất lượng môn Toán và Tiếng Việt năm học 2023-2024**

TT	Môn học	TSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	334	170	50,9	163	48,8	1	0,3
2	Toán	334	175	52,4	158	47,3	1	0,3

**Kết quả giáo dục cuối năm học:**

TSHS Được đánh giá	HTXS		HTT		HT		CHT	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
(K1,2,3,4): 273	55	20,1	86	31,5	131	48,0	01	0,4

Khối 5:	61	0		29	47,5	32	52,5	0	0
---------	----	---	--	----	------	----	------	---	---

+ Chất lượng mũi nhọn:

Phát huy được năng lực học sinh qua các hoạt động giáo dục toàn diện. Tổng số các giải giao lưu học sinh môn Toán, Tiếng Việt cấp huyện, Olympic Tiếng Anh trên Internet.

Nội dung thi	Tổng giải các cấp	Cấp trường				Cấp huyện				Cấp tỉnh				Cấp Quốc gia			
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
IOE Tiếng Anh	11	0	1	6	4	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
Giao lưu Toán, Tiếng việt	18	0	0	3	15	0	0	3	5	0	0	0	0	0	0	0	0

- Phát triển toàn diện HS qua các môn năng khiếu, nghệ thuật như văn nghệ, TDTT, vẽ tranh...

Năm học	Tổng giải các cấp	Cấp huyện				Cấp tỉnh			
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
Kể chuyện theo sách	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Hội khỏe phù đồng HS cấp huyện	2	0	1	1		0		0	

### 3. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được chuyển lớp năm học 2023- 2024.

- Kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo có 272 học sinh được lên lớp. Số học sinh được công nhận Hoàn thành chương trình tiểu học 61/61 đạt 100%.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch số 12/KH-THS2NS ngày 10/7/2024 kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2024-2025. Số liệu trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1 trên địa bàn là: 68 em. Thời gian tuyển sinh từ 15/7/2024 đến 09/8/2024.

### VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Hàng năm, nhà trường căn cứ vào ngân sách được giao, các nguồn thu tại trường để lập dự toán thu chi. Dự toán được xây dựng đúng quy trình. Nhà trường thực hiện thu chi, quyết toán và báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước: có dự toán, quyết toán tài chính, báo cáo tài chính theo từng năm học và thực hiện đầy đủ các quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ chứng từ. Hệ thống sổ sách, chứng từ của trường đầy đủ và hợp lệ. Các khoản thu chi của nhà trường đều thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Căn cứ vào tình hình thực tế, trường đã ban hành các quy chế thực hiện công tác công khai, quản lý tài sản. Ngay đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng căn cứ vào nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và định kỳ tự kiểm tra công tác tài chính, tài sản theo đúng quy định, quy chế chi tiêu nội bộ. Nhà trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về công tác công khai

trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong quá trình thực hiện, khi có điểm chưa phù hợp hoặc có vấn đề phát sinh do hướng dẫn chỉ đạo thay đổi của cơ quan quản lý tài chính cấp trên, quy chế chi tiêu nội bộ được điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành.

Nhà trường thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản bảo đảm đúng luật, công khai, minh bạch. Đồng chí hiệu trưởng luôn nhận thức đúng đắn trách nhiệm của mình trong việc huy động và sử dụng nguồn tài chính bảo đảm tiết kiệm nhưng có hiệu quả cao nhất, huy động nguồn tài chính và biết tổ chức phân phối, sử dụng các nguồn tài chính hợp lý nhằm phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập ngày càng tốt.

Cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường được sử dụng triệt để. Một số tài sản của trường được đưa tới từng lớp, bàn giao cho GV và HS bảo quản, sử dụng có hiệu quả. Trường luôn quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích để phục vụ các hoạt động giáo dục, cuối mỗi năm có báo cáo cấp trên. Phòng tài vụ tham mưu cho đồng chí HT về công tác quản lý tài chính, tài sản trong trường, thường xuyên bảo dưỡng, nghiêm túc kiểm kê theo định kỳ.

### 1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

STT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Biên độ hoạt động trung bình ba năm		
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững		

### 2. Kết quả thu chi hoạt động

STT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
A	Tổng thu hoạt động		
I	Hỗ trợ thường xuyên từ nhà Nước/nhà đầu tư	7.104.329.000	6.789.435.000
II	Thu giáo dục và đào tạo		
1	Học phí, lệ phí người học		
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNC		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác		
III	Thu khoa học và công nghệ		
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNC		
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
3	Thu khác		
IV	Thu khác (Thu nhập dòng)		
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG		
I	Chi lương, thu nhập	4.900.748.701	6.114.145.663
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên		
2	Chi lương thu nhập cho cán		

	bộ khác		
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	119.693.170	673.544.633
1	Chi cho đào tạo		
2	Chi cho nghiên cứu		
3	Chi cho phát triển đội ngũ		
4	Chi phí chung và chi khác		
III	Chi hỗ trợ người học		
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập		
2	Chi hoạt động nghiên cứu		
3	Chi hoạt động khác		
V	Chi khác		
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	5.020.441.871	6.787.690.296

### 3. CHÍNH SÁCH CON HỘ NGHÈO VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

- **Năm học: 2023-2024**

- 5 tháng đầu năm 2024: Số tiền hỗ trợ con hộ nghèo: 243.000.000đ

### 4. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HSKT VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

- 5 Tháng đầu năm 2024: Số tiền hỗ trợ HSKT: 58.470.000đ

### 5. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HỌC SINH BÁN TRÚ VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC:

- Số tiền hỗ trợ học sinh tổ chức ăn bán trú: 1.102.613.000 đ

### VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

#### 1. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác phòng dịch tại trường.

- Trang bị đầy đủ CSVC cho công tác phòng chống dịch và thực hiện đúng hướng dẫn của Bộ y tế, phun khử khuẩn tất cả các lớp và các phòng chức năng, phun thuốc diệt muỗi phòng bệnh sốt xuất huyết.

- Thực hiện tốt công tác VSATTP.

#### 2. Về các phong trào hoạt động khác.

- Chi đoàn, Đội và giáo viên các khối phối hợp tổ chức tốt các giờ sinh hoạt tập thể, phát thanh măng non; tuyên truyền sâu về phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ; tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho HS.

- Kết nạp được 64 đội viên mới trong năm học.

- HS vẽ tranh chủ đề: “Vẽ tranh của thiếu niên, nhi đồng về Chiến thắng Điện Biên Phủ và hình ảnh Điện Biên Phủ hôm nay”; HS tham gia cuộc thi “Đại sứ Văn hoá đọc”.

- Tham cuộc thi “Vũ điệu sân trường”, thi viết thư quốc UPU; Cuộc thi giới thiệu về thầy cô và mái trường mến yêu.

- Khuyến khích HS viết về Gương bạn tốt trong lớp, trường.

- Duy trì các hoạt động giáo dục ý thức, kỹ năng sống cho học sinh đặc biệt là kỹ năng phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, phong trào ủng hộ:

+ Quỹ bảo trợ trẻ em: 1 170 000 đồng.

- + Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 1 170 000 đồng.
- + Quỹ phòng chống thiên tai: 1 242 000 đồng
- + Phong trào kế hoạch nhỏ đạt 1. 315 kg giấy.
- Tổ chức hoạt động tham quan ngoại khoá đảm bảo an toàn, đạt hiệu quả tốt.
- Thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện nội quy của học sinh.

### **3. Công tác xã hội hóa:**

- Phụ huynh luôn phối hợp ủng hộ các chủ trương của nhà trường trong công tác dạy học và chăm sóc học sinh; luôn quan tâm đến đội ngũ CB - GV - NV.
- Phụ huynh các lớp tích cực tham gia ủng hộ từ thiện nhân lực, vật lực. Cùng nhà trường tham gia hoạt động trải nghiệm Xuân 2024: Gói bánh chưng, trang trí các hoạt động mừng xuân, tổ chức Tết dân tộc cho học sinh.

### **4. Công tác bán trú và chăm sóc sức khỏe học sinh:**

- Thực hiện tốt nề nếp bán trú, đảm bảo chế độ ăn hợp lý, phong phú, VSAT thực phẩm; hàng tuần công khai thực đơn và định lượng bữa ăn của các con trên website.
- Đại diện PHHS các lớp cùng BGH, công đoàn, y tế, thanh tra tham gia giám sát thực phẩm hàng ngày.
- Quan tâm sức khỏe HS; đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi dịch bệnh trong HS.

### **5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:**

- 100% CB-GV trong nhà trường thường xuyên trau dồi phẩm chất, đạo đức và học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thông qua các hình thức: Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, tham gia đủ các buổi tập huấn về công tác chuyên môn, đánh giá HS.
- Tổ chức cho 100% giáo viên trong độ tuổi được tập huấn về tin học và ứng dụng phần mềm dạy học. Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ.
- Chi bộ trường có 20 đảng viên, các đảng viên đều gương mẫu, hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ

### **6. Đầu tư cơ sở vật chất:**

- Mua thay mới 02 máy tính cho phòng Tin, bổ sung 01 ti vi cho lớp học, cầu trượt cho học sinh, một số đồ dùng, thiết bị phục vụ học tập.

### **7. Công tác quản lý:**

- Nhà trường làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra HĐSP của giáo viên. Tăng cường trật tự kỉ cương, nề nếp trong trường.
- Thường xuyên kiểm tra, thăm lớp dự giờ, quản lý chặt chẽ chất lượng giáo dục và việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, nội quy và quy chế dân chủ trong nhà trường.
- Thực hiện tốt việc quản lí tài chính phần mềm kế toán; thu chi thỏa thuận được PGD phê duyệt; bám sát quy chế chi tiêu nội bộ; đảm bảo thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Thực hiện sự chỉ đạo của UBND xã, nhà trường đã thỏa thuận bằng văn bản tới CMHS.
- Quản lí CB-GV-NV chặt chẽ, phân công đúng người rõ việc, công bằng.



- Triển khai tập huấn, hỗ trợ và động viên GV kịp thời cập nhật hệ thống phần mềm CSDL Ngành đảm bảo tiến độ, cập nhật phần mềm học bạ số theo quy định, đúng tiến độ quy định.
- Thực hiện tốt đánh giá viên chức hàng tháng trên hệ thống phần mềm.
- Đảm bảo công khai, công bằng, chính xác việc bình xét thi đua hàng năm trên cơ sở động viên nhằm phát huy năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể, cộng đồng trách nhiệm trong mọi công việc.
- Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.
- Huy động sự vào cuộc của các tổ chức đoàn thể thông qua các hoạt động; có sơ tổng kết và tuyên dương, nhắc nhở kịp thời để rút kinh nghiệm.
- Đảm bảo chất lượng đại trà và mũi nhọn học sinh; nâng cao trình độ giáo viên, nhân viên.

Trên đây là báo cáo thường niên năm học 2023-2024 của trường PTDTBT Tiểu học số 2 Na Sang theo (phụ lục 01) Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (có hiệu lực thi hành từ ngày 19/7/2024)/.

**Nơi nhận:**

- Thông báo
- Website của trường
- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lưu: VT

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Mai Anh**